TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Viết Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Bà Huỳnh Khiết Như.

2/. Ông Nguyễn Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diễn, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên toà: Ông Trương Trung Hiếu, kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 4/6/2024, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn L, sinh ngày 10/5/1989, tại Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị Thiên K1 (đã ly hôn); anh, em ruột: có 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1999; tiền án: không; tiền sự: ngày 11/01/2022 bị Công an xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/03/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn T, sinh năm 1950, nơi cư trú: ấp A, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/. Ngô Hoàng A, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2/. Nguyễn Văn Út H, sinh năm 1975 (có mặt).

3/. Lê Văn Út H1, sinh năm 1970 (có mặt).

Cùng cư trú: ấp A, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố về hành vi phạm tội như sau: Bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, bị Công an xã N, huyện K xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, theo Quyết định xử phạt hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 11/01/2022, bị cáo đã nộp phạt xong, chưa được xoá tiền sự nhưng đến ngày 17/3/2022 bị cáo tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với người khác cụ thể như sau: Khoảng 16 giờ ngày 17/3/2022, Công an xã A phát hiện tại vườn mận của anh Nguyễn Văn T, ở ấp A, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng có bị cáo, Ngô Hoàng A và 01 người thanh niên không biết rõ tên tuổi, nơi cư trú đang tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức lắc bầu cua được thua bằng tiền. Cơ quan Công an tạm giữ tại hiện trường 01 bộ dùng để lắc bầu cua (gồm 01 dĩa dùng để lắc bầu cua, 03 hột bầu cua, 01 tờ giấy có in hình các con vật), tạm giữ trên người của Ngô Hoàng A số tiền 200.000 đồng. Việc làm cái xoay vòng, mỗi người làm cái 03 bàn, mỗi bàn bàn đặt tiền thấp nhất 10.000 đồng, cao nhất 30.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc bị cáo mang theo 70.000 đồng để đánh bạc, Ngô Hoàng A mang theo 280.000 đồng, dùng 80.000 đồng để đánh bạc, chơi được 04 bàn thua hết số tiền 80.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo và Ngô Hoàng A dùng để đánh bạc là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*). Khi phát hiện lực lượng Công an thì Hoàng A và bị cáo bỏ chạy làm rơi số tiền 150.000 đồng, Công an không thu giữ được.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo; bị cáo có bác ruột là ông Nguyễn Hoàng D được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhì ngày 30/11/1985 do đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã thu giữ và xử lý bằng cách trao trả cho chủ sở hữu, hiện còn tạm giữ các tài liệu, đồ vật như sau: 01 (một) tấm giấy bóng hình chữ nhật có in hình gồm: con cua, con tôm, con nai, con gà, con cá, trái bầu đã qua sử dụng, được gói lại bằng giấy A4 niêm phong lại và có chữ ký giáp lai; 03 (ba) hột hình vuông làm bằng giấy có 6 mặt gồm: con cua, con tôm, con nai, con gà, con cá, trái bầu đã qua sử dụng, được gói lại bằng giấy A4 niêm phong lại và có chữ ký giáp lai; 01 (một) cái dĩa bằng kim loại màu xám có đường kính 19cm, được gói lại bằng giấy A4 niêm phong lại và có chữ ký giáp lai; số tiền 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*).

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS-H.KS ngày 28/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo, xử phạt bị cáo L từ 03 tháng đến 05 tháng tù; áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy vật chứng gồm 01 (một) tấm giấy bóng hình chữ nhật có in hình các con cua, tôm, nai, gà, cá, trái bầu đã qua sử dụng, 03 (ba) hột hình vuông làm bằng giấy có 6 mặt gồm các con cua, tôm, nai, gà, cá, trái bầu đã qua sử dụng, 01 (một) cái dĩa bằng kim loại màu xám có đường kính 19cm; tịch thu, sung quỹ Nhà nước 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Người này đã có lời khai trực tiếp tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng khác và đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người này. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 17/3/2022, bị cáo với Ngô Hoàng A và 01 người thanh niên không biết rõ tên tuổi, nơi cư trú đang tham gia đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền với hình thức lắc bầu cua tại vườn mận của ông Nguyễn Văn T, ở ấp A, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì bị Công an xã A, huyện K bắt quả tang. Bị cáo mang theo 70.000 đồng để đánh bạc. Ngày 11/01/2022 bị cáo bị Công an xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

[4] Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với Cáo trạng của Viện Kiểm sát, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, biên bản hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[5] Ngày 11/01/2022 bị cáo bị Công an xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã đóng phạt nhưng chưa được xóa tiền sự.

[6] Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"*1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

2..."

[7] Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách truy tố về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ việc đánh bạc trái phép là hành vi vi phạm pháp luật, lẽ ra, bị cáo phải tránh xa tệ nạn này nhưng vì không chăm chỉ làm ăn, tạo thu nhập hợp pháp mà bị cáo lại muốn có tiền từ những việc làm trái pháp luật nên đã tham gia đánh bạc. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, gây mất ổn định trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[9] Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, luôn được các cấp, các ngành và xã hội quan tâm. Trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã thực hiện nhiều giải pháp, đã tốn nhiều công sức, tiền bạc nhằm giảm dần tệ nạn này, để mọi người, mọi gia đình, cá nhân tập trung, yên tâm lao động, sản xuất, xây dựng một gia đình no ấm, hạnh phúc, tiến bộ, nhưng cho đến nay tình hình phòng, chống tội phạm này vẫn còn nhiều phức tạp. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt sau này, mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[10] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bác ruột là ông Nguyễn Hoàng D được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhì, bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 40.000 đồng, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, tịch thu và tiêu hủy vật chứng gồm 01 (một) tấm giấy bóng hình chữ nhật có in hình các con cua, tôm, nai, gà, cá, trái bầu đã qua sử dụng, 03 (ba) hột hình vuông làm bằng giấy có 6 mặt gồm các con cua, tôm, nai, gà, cá, trái bầu đã qua sử dụng, 01 (một) cái dĩa bằng kim loại màu xám có đường kính 19cm; tịch thu, sung quỹ Nhà nước 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*).

[13] Đối với Ngô Hoàng A không có tiền án, tiền sự, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Đối với người thanh niên đã tham gia đánh bạc với bị cáo và Hoàng A, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K không xác định được họ tên và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Đối với ông Nguyễn Văn T không biết được bị cáo L vào vườn của ông để đánh bạc với người khác nên không có cơ sở xử lý đối với ông T.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Đánh bạc".

2/. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (*Ba*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc ngày bị bắt thi hành án.

3/. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy vật chứng gồm 01 (một) tấm giấy bóng hình chữ nhật có in hình các con cua, tôm, nai, gà, cá, trái bầu đã qua sử dụng, 03 (ba) hột hình vuông làm bằng giấy có 6 mặt gồm các con cua, tôm, nai, gà, cá, trái bầu đã qua sử dụng, 01 (một) cái dĩa bằng kim loại màu xám có đường kính 19cm; tịch thu, sung quỹ Nhà nước 40.000 đồng (*Bốn mươi nghìn đồng*), theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2024.

4/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các đương sự biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với

người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Nhà tạm giữ - CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thạch Viết Tâm